TOÀ ÁN NHÂN DÂNTP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 229/2023/QĐST- HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 22 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 237/2023/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1998

HKTT: Tổ 19, phường ĐC, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang

Bị đơn: Chị Đinh Thu T, sinh năm 1997

HKTT: Xóm C3, xã SC, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 54; 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn H và chị Đinh Thu T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn H và chị Đinh Thu T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có hai con chung Bùi Hải P, sinh ngày 12/2/2018 và Bùi Khánh A, sinh ngày 02/2/2020.

Khi ly hôn các bên thống nhất thỏa thuận: Anh Bùi Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Hải P cho đến khi cháu P trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Chị Đinh Thu T được trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bùi Khánh A cho đến khi cháu An trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có có sự thay đổi khác. Anh H, chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án không giải quyết do các dương sự không yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung; nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Bùi Văn H tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0000854 ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Hoàn lại cho anh Bùi Văn H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND tp.TN;
- UBND xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân